

Bài 51 SỐ CÓ BA CHỮ SỐ (3 tiết)

I MỤC TIÊU

Kiến thức, kĩ năng

- Đọc và viết được các số có ba chữ số.
- Củng cố về cấu tạo số của các số có ba chữ số.

Phát triển năng lực

- Qua hoạt động quan sát, nhận biết hình ảnh đơn vị, chục, trăm, nghìn, HS phát triển năng lực mô hình hoá toán học.
- Qua hoạt động diễn đạt, trả lời câu hỏi (bằng cách nói hoặc viết) mà GV đặt ra sẽ giúp HS phát triển năng lực giao tiếp toán học.
- Qua hoạt động giải các bài tập có tình huống, HS phát triển năng lực giải quyết vấn đề.

II CHUẨN BỊ

- Mô hình dạy học số có ba chữ số (ở các bài trước).
- Xúc xắc, vật đánh dấu (để chơi trò chơi trong tiết 3).

III HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

Lưu ý chung: Ở mỗi tiết học của bài học, GV nên tổ chức dạy học theo các bước:

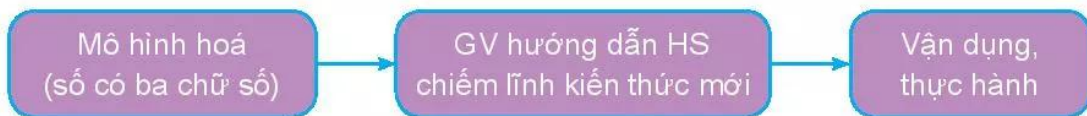
Khởi động → Thực hiện hình thức dạy học phù hợp → Củng cố

Tiết 1. Số có ba chữ số

Yêu cầu chủ yếu của tiết học: HS đọc và viết thành thạo các số có ba chữ số; củng cố về cấu tạo số và thứ tự của các số có ba chữ số.

1. Khám phá

- Cách tiếp cận:



- GV lần lượt gắn một số nhóm hình vuông to, hình chữ nhật, hình vuông nhỏ lên bảng, cho HS lần lượt đếm số hình vuông to, hình chữ nhật, hình vuông nhỏ trong nhóm để xác định xem số đó gồm mấy trăm, mấy chục, mấy đơn vị, rồi hướng dẫn HS viết số và đọc số tương ứng.

- Tiếp theo, GV hướng dẫn HS phân tích cấu tạo số của một số có ba chữ số. Ví dụ: 465 là số gồm “4 trăm, 6 chục, 5 đơn vị”, đọc là: “Bốn trăm sáu mươi lăm”.

2. Hoạt động

Bài 1 và 3: Cùng cố kĩ năng đọc, viết các số có ba chữ số.

- HS dựa vào cách đọc để tìm đúng số theo yêu cầu.
- GV có thể in thành phiếu hoặc phóng to nội dung bài tập rồi cho HS nói theo mẫu.

Bài 2: Cùng cố kĩ năng sắp xếp các số trên tia số.

HS dựa vào thứ tự các số để tìm đúng số thích hợp với ô có dấu “?”.

Bài 4: Cùng cố kĩ năng đọc, viết số theo cấu tạo số.

Mở rộng: GV cùng HS có thể thực hành thêm một số ví dụ tương tự hoặc có thể cùng cố kĩ năng phân tích một số theo cấu tạo số của nó (chiều ngược lại của bài toán).

Lưu ý: Kết thúc tiết học, GV cho HS củng cố bài học (như yêu cầu đã nêu ở đầu tiết học).

Tiết 2. Luyện tập

Yêu cầu chủ yếu của tiết học: HS đọc và viết thành thạo các số có ba chữ số; củng cố về cấu tạo số của các số có ba chữ số.

Trước khi bắt đầu tiết học, GV có thể cho HS dùng bảng con, ghi một số có ba chữ số tùy ý, phân tích cấu tạo số của nó và ghi cách đọc số đó.

Bài 1: Cùng cố kĩ năng viết số có ba chữ số từ cấu tạo của số đó.

- GV cho HS quan sát mẫu (câu a), nhận ra số cần tìm ở chiếc vợt của mỗi bạn gấu được cấu tạo từ các thành phần ghi ở các hũ mật.
- GV cho HS hoàn thiện các câu còn lại rồi chữa bài.

Bài 2: Cùng cố kĩ năng đọc, viết số có ba chữ số.

- HS quan sát được mỗi con ong được nối với tổ ong ghi cách đọc số ở bóng nói của con ong đó.
- GV cho HS làm bài rồi chữa bài.

Bài 3: Cùng cố kĩ năng đọc, viết số có ba chữ số.

Bằng việc quan sát cách đọc mỗi số được ghi trên các thanh gỗ, liên hệ với “cách đọc” được ghi lên thùng sơn tương ứng, HS có thể xác định được màu sơn mỗi thanh gỗ của hàng rào đó.

Bài 4: Củng cố kỹ năng nhận biết số liền trước, số liền sau của một số.

Kết quả câu c cho biết số 1 000 là số liền sau của số 999, đây là tiền đề giúp HS so sánh số 1 000 với một số có ba chữ số (hoặc số có một, hai chữ số).

Lưu ý: Kết thúc tiết học, GV cho HS củng cố bài học (như yêu cầu đã nêu ở đầu tiết học).

Tiết 3. Luyện tập

Yêu cầu chủ yếu của tiết học: HS đọc và viết thành thạo các số có ba chữ số; củng cố về cấu tạo số của các số có ba chữ số.

1. Luyện tập

Bài 1: Củng cố kiến thức về nhận biết và so sánh các số tròn trăm, tròn chục; xác định số liền trước, số liền sau của một số; cấu tạo số của số có ba chữ số.

HS cần đọc gợi ý tại mỗi ô và tìm đường đi (có ghi số phù hợp với gợi ý).

Bài 2: Củng cố kỹ năng nhận biết số trăm, số chục, số đơn vị của một số có ba chữ số.

GV có thể hướng dẫn HS dựa vào mẫu để tìm số thích hợp ở mỗi ô có dấu “?”.

2. Trò chơi “Bữa tiệc của chim cánh cụt”

- Thông qua hoạt động trò chơi, HS sẽ được củng cố về cấu tạo số của số có ba chữ số.
- GV có thể chuẩn bị những vật đánh dấu (thay thế quân cờ được để cập trong “cách chơi”), như hình vuông đơn vị, viên tẩy, vo giấy thành viên nhỏ,... để HS chơi theo cặp đôi hoặc nhóm nhỏ (đạt yêu cầu đã nêu).

Lưu ý: Kết thúc tiết học, GV cho HS củng cố bài học (như yêu cầu đã nêu ở đầu tiết học).